TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2017/DS-ST
Ngày:29/8/2017
V/v: " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Trần Đình Văn
Ông: Võ Thanh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Thanh Mịn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 116/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 925/2017/QĐXX- ST ngày 03 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị V, sinh năm 1972.
Địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.
-*Bị đơn*: Chị Hồ Thị L, sinh năm 1987.
Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.
Bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1957
Địa chỉ: Thôn Q, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 05/6/2017, tại lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Huỳnh Thị V bày: Giữa chị V với bà Đặng Thị Đ và Hồ Thị L có giao kết hợp đồng dân sự, cụ thể là vào ngày 14/6/2015 bà Đặng Thị Đ và chị Hồ Thị L có vay của chị V 10.000.000(mười triệu)đồng để mua đất làm quán và hẹn một tháng sau sẽ trả. Đến ngày 30/02/2016 bà Đ và chị L vay tiếp của chị

V 50.000.000(năm chục triệu)đồng thời hạn trả nợ một năm, lãi xuất vay là 100.000đồng/10.000.000đồng/tháng. Kể từ ngày vay tiền đến nay chị L, bà Đ đã trả cho chị V được 600.000đồng tiền lãi đối với số tiền vay 10.000.000đồng, số tiền lãi còn lại chưa trả. Nay chị V yêu cầu mẹ con bà Đ, chị L phải trả cho chị tiền vốn là 60.000.000(sáu chục triệu)đồng. Tại phiên tòa hôm nay chị V không yêu cầu trả tiền lãi.

Tại bản khai đề ngày 20/7/2017 và tại phiên tòa bị đơn chị Hồ Thị L và bà Đặng Thị Đ đồng trình bày: Chị L, bà Đ thừa nhận là có vay tiền của chị V nhưng số tiền vay là 50.000.000(năm chục triệu)đồng chứ không phải là 60.000.000(sáu chục triệu)đồng như chị V trình bày. Cụ thể là:

Vào ngày 14/6/2015 và ngày 22/ 5/2015 chị L, bà Đ có vay tiền hai lần của chị V, tổng cộng 20.000.000(hai chục triệu)đồng. Đến ngày 30/02/2016 mẹ con chị L, bà Đ vay tiếp 30.000.000(ba chục triệu)đồng và viết gộp 20.000.000đồng vay hai lần trước thành một giấy mượn tiền 50.000.000(năm chục triệu)đồng nhưng do chỗ bà con nên chị L, bà Đ không lấy lại giấy vay 10.000.000đồng vào ngày 14/6/2015 nên hôm nay chị V lấy giấy vay 10.000.000đồng ngày 14/6/2015 để kiện mẹ con chị L , bà Đ. Mục đích chị L, bà vay tiền là để sang quán nhậu cho chị L; lãi xuất vay là 500.000đồng/10.000.000/tháng.Từ khi vay đến nay chị L đã trả được 11 tháng tiền lãi với số tiền là 11.500.000đồng. Sau đó, chị L không làm ăn được vì bị người ta phá nên không có tiền trả tiền lãi. Số tiền vay của chị V là do chị L vay, bà Đ chỉ là người làm chứng nên bà Đ không có nghĩa vụ trả nợ, mà nghĩa vụ trả nợ cho chị V là ở chị L. Chị L chỉ đồng ý trả dần 50.000.000đồng tiền vốn vay cho chị V, không đồng ý trả 60.000.000đồng như chị V khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về trình tự thủ tục Tòa án thực hiện kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử là đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị V khởi kiện chị L, bà Đ về giao kết hợp đồng dân sự vay tài sản. Căn cứ vào Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung:

Giữa chị Huỳnh Thị V với chị Hồ Thị L, bà Đặng Thị Đ có giao kết hợp đồng dân sự vay tài sản là tiền nhưng các bên không thống nhất về số tiền hiện nay còn nợ nên đã xảy ra tranh chấp, cụ thể là:

Chị V khai hiện nay chị L, bà Đ còn nợ chị V tổng cộng 60.000.000(sáu chục triệu)đồng chưa trả;

Chị L, bà Đ chỉ thừa nhận còn nợ chị V 50.000.000(năm chục triệu)đồng. 10.000.000(mười triệu)đồng chị L, bà Đ mượn vào ngày 14/6/2015 và 10.000.000(mười triệu)đồng mượn vào ngày 22/5/2015 đã được chị L, bà Đ cộng dồn vào "giấy mượn tiền" ngày 30/02/2016.

Hội đồng xét xử thấy rằng nội dung giấy mượn tiền ngày 30/02/2016 không thể hiện việc cộng dồn 20.000.000(hai chục triệu)đồng vay lần trước và hiện tại "giấy mượn tiền" ngày 14/6/2015 đối với số tiền 10.000.000(mười triệu) đồng vẫn còn. Mặc khác, trong hai 'giấy mượn tiền" không có chổ nào ghi người làm chứng là bà Đặng Thị Đ và bà Đ ký vào chổ người làm chứng, mà tất cả là bà Đ ký ở vị trí người mượn tiền. Do đó, việc chị L, bà Đ khai hiện nay còn nợ chị V 50.000.000đồng và số tiền này chỉ có một mình chị L có trách nhiệm trả là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Căn cứ vào chứng cứ có tại hồ sơ là một "giấy mượn tiền" ngày 14/6/2015, một "giấy mượn tiền" ngày 30/02/2016 và qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy việc chị V đòi chị L, bà Đ phải trả cho chị V 60.000.000(sáu chục triệu)đồng là có cơ sở. Căn cứ vào Điều 463,466 và Điều 470 của Bộ luật dân sự buộc chị L, bà Đ phải có trách nhiệm liên đới trả cho chị V 60.000.000(sáu chục triệu)đồng là phù hợp.

[4] Đối với số tiền lãi, tại phiên tòa hôm nay chị V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì Chị L, bà Đ phải chịu 3.000.000đồng(mỗi người chịu 1.500.000đồng).

Hoàn trả cho chị Huỳnh Thị V 1.500.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án, phí lệ phí Tòa án số 03153 ngày 20/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466, Điều 468, và Điều 470 của Bộ luật dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị V.

Buộc chị Hồ Thị L và bà Đặng Thị Đ phải có trách nhiệm liên đới trả cho chị Huỳnh Thị V 60.000.000(sáu chục triệu)đồng(mỗi người phải trả 30.000.000)đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hồ Thị L và bà Đặng Thị Đ phải chịu 3000.000đồng(mỗi người chịu 1.500.000đồng).

Hoàn trả cho chị Huỳnh Thị V 1.500.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 03153 ngày 20/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30- Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh;
-VKS Phù Mỹ;
-THA Phù Mỹ;
-Đương sự;
-Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ thị Thắm